

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
Chuyên ngành đào tạo: Trắc địa mỏ

1. **Tên học phần:** Trắc địa công trình công nghiệp thành phố
2. **Loại học phần:** Lý thuyết
3. **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ. Trong đó (2,0)
4. **Bộ môn quản lý học phần:** Bộ môn Trắc địa
5. **Điều kiện tiên quyết:** Học xong học phần cơ sở trắc địa công trình và các học phần cơ sở ngành

6. Phân bổ thời gian:

- **Thời gian lên lớp:** 30 tiết
 - Số tiết lý thuyết: 29 tiết
 - Số tiết kiểm tra: 1 tiết

- **Thời gian tự học:** 60 giờ

7. Mục tiêu của học phần

7.1. Về kiến thức:

Sau khi học xong học phần sinh viên phải:

- Áp dụng được các kiến thức chuyên ngành về trắc địa trong khảo sát, thiết kế thi công vào các công trình công nghiệp thành phố.
- Vận dụng được các phương pháp trắc địa, máy móc, thiết bị chuyên dùng để giải quyết một số yêu cầu thực tế trong thi công xây dựng công trình công nghiệp thành phố

7.2. Về kỹ năng

- Lập được các mạng lưới không chê thi công công trình công nghiệp – thành phố
- Thành thạo trong chuyển và bố trí được các trực cơ bản,...
- Đo thành thạo các nội dung trong trắc địa công trình

7.3 Về thái độ

- Tham gia tích cực vào các giờ học
- Thể hiện năng lực tự học và nâng cao trình độ

8. Nội dung học phần

8.1 Mô tả văn tắt

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên môn cơ bản về trắc địa trong các giai đoạn khảo sát, thiết kế, thi công các công trình công nghiệp thành phố

8.2 Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p>Chương 1: Khảo sát khu vực xây dựng công trình công nghiệp - thành phố</p> <p>1.1 Lựa chọn khu vực xây dựng công trình công nghiệp</p> <p> 1.1.1 Yêu cầu chung</p> <p> 1.1.2 Khảo sát chọn khu vực xây dựng công trình công nghiệp</p> <p>1.2 Lưới không chế mặt bằng</p> <p> 1.2.1. Sơ đồ phân cấp lưới và mật độ điểm không chế</p> <p> 1.2.2 Độ chính xác của lưới không chế mặt bằng</p> <p> 1.2.3. Công thức tính toán độ chính xác một số dạng lưới</p>	2	Tài liệu [1]	Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính.
2	<p>1.3 Lưới không chế độ cao</p> <p> 1.3.1. Phân cấp và sơ đồ phát triển lưới</p> <p> 1.3.2. Yêu cầu độ chính xác</p> <p>1.4 Đo vẽ khu vực xây dựng công trình công nghiệp - thành phố</p> <p> 1.4.1. Tỷ lệ đo vẽ và đặc trưng cơ bản của bản đồ địa hình</p> <p> 1.4.2. Các phương pháp đo vẽ bản đồ địa hình công trình</p>	2	Tài liệu [1] -[4]	+ Đọc lại phần kiến thức đã học + Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính.
3	<p>Chương 2: Công tác trắc địa trong xây dựng móng công trình</p> <p>2.1 Lưới ô vuông xây dựng</p> <p> 2.1.1 Mục đích</p> <p> 2.1.2. Đặc điểm của lưới không chế thi công</p> <p> 2.1.3. Độ chính xác của lưới không chế thi công</p> <p>2.2. Thành lập lưới ô vuông xây dựng theo phương pháp hoàn nguyên</p> <p> 2.2.1. Đặc điểm lưới không chế thi công bằng công nghệ GPS</p> <p> 2.2.2. Những nội dung cơ bản khi thành lập lưới không chế thi công bằng công nghệ GPS</p>	2	Tài liệu [1]	+ Đọc lại phần kiến thức đã học + Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính.
4	2.3 Công tác bố trí cơ bản	2	Tài liệu [1]	+ Đọc lại phần kiến thức đã học + Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính.

5	2.4 Lập bản vẽ bố trí công trình	2	Tài liệu [1]	+ Đọc lại phần kiến thức đã học + Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính.
6	2.4 Lập bản vẽ bố trí công trình	2	Tài liệu [1]	+ Đọc lại phần kiến thức đã học + Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính.
7	2.5 Chuyển trực công trình ra thực địa 2.5.1. Phương pháp bố trí khi lưới không ché thi công là lưới ô vuông xây dựng 2.5.2. Phương pháp bố trí khi lưới không ché thi công là lưới đa giác	2	Tài liệu [1]	+ Đọc lại phần kiến thức đã học + Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính.
8	2.6 Khung định vị và các phương pháp đánh dấu trực bên ngoài công trình 2.6.1. Phương pháp bố trí khi lưới không ché thi công là lưới ô vuông xây dựng 2.6.2. Phương pháp bố trí khi lưới không ché thi công là lưới đa giác 2.7 Công tác trắc địa trong thi công cọc móng 2.7.1. Xác định vị trí mặt bằng của cọc móng 2.7.2. Xác định độ cao thiết kế của đầu cọc 2.7.3. Đo vẽ hoàn công vị trí cọc	2	Tài liệu [1]	+ Đọc lại phần kiến thức đã học + Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính.
9	Kiểm tra giữa kỳ 2.8 Bố trí chi tiết trong đào hố móng và xây móng công trình 2.8.1. Bố trí chi tiết hố móng 2.8.2. Bố trí chi tiết khi xây móng	2	Tài liệu [1]	+ Đọc lại phần kiến thức đã học + Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính.
10	2.9. Chuyển trực bố trí vào bên trong công trình	2	Tài liệu [1]	+ Đọc lại phần kiến thức đã học + Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính.

11	<p>Chương 3: Lắp đặt, điều chỉnh kết cấu xây dựng và thiết bị kỹ thuật</p> <p>3.1 Công tác chuẩn bị</p> <p>3.1.1 Chọn trực lắp ráp</p> <p>3.1.2. Chôn mốc cố định trực lắp ráp.</p> <p>3.1.3. Đo kiểm tra các trụ lắp ráp</p> <p>3.1.4. Lắp lưới độ cao thi công</p> <p>3.2 Lắp đặt cột nhà công nghiệp</p> <p>3.2.1. Công tác chuẩn bị lắp đặt kết cấu xây dựng</p> <p>3.2.2. Đặt cột bằng kim loại</p> <p>3.2.3. Đặt cột bằng bê tông cốt thép</p>	2	Tài liệu [1]	<ul style="list-style-type: none"> + Đọc lại phần kiến thức đã học + Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính. + Làm bài kiểm tra giữa kỳ
12	<p>3.3 Phương pháp lắp đặt và điều chỉnh vị trí mặt bằng thiết bị công nghiệp</p> <p>3.3.1. Phương pháp dây căng</p> <p>3.3.2. Phương pháp dây căng - quang học</p> <p>3.3.3. Phương pháp hướng chuẩn quang học</p>	2	Tài liệu [1]	<ul style="list-style-type: none"> + Đọc lại phần kiến thức đã học + Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính.
13	<p>3.4 Phương pháp lắp đặt và điều chỉnh vị trí độ cao</p> <p>3.4.1. Phương pháp thủy chuẩn hình học</p> <p>3.4.2. Phương pháp vi thủy chuẩn</p> <p>3.4.3 Phương pháp thủy chuẩn thủy tĩnh</p>	2	Tài liệu [1]	<ul style="list-style-type: none"> + Đọc lại phần kiến thức đã học + Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính.
14	<p>3.5 Phương pháp lắp đặt và kiểm tra kết cấu theo phương thẳng đứng</p> <p>3.5.1. Phương pháp dây dọi</p> <p>3.5.2. Phương pháp dùng mặt phẳng ngắm của máy kinh vĩ</p> <p>3.5.3. Phương pháp thủy chuẩn cạnh sườn</p> <p>3.5.4. Phương pháp đường thẳng đứng quang học</p>	2	Tài liệu [1]	<ul style="list-style-type: none"> + Đọc lại phần kiến thức đã học + Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính.
15	<p>3.6 Phương pháp kiểm tra và điều chỉnh đường thẳng chính xác</p> <p>3.6.1. Cấu tạo nguyên lý hoạt động của ống chuẩn trực</p> <p>3.6.2. Đo kiểm tra đường thẳng chính xác bằng ống chuẩn trực</p> <p>3.7 Công tác trắc địa trong lắp đặt và điều chỉnh đường cần trực cầu</p>	2	Tài liệu [1] -[4]	<ul style="list-style-type: none"> + Đọc lại phần kiến thức đã học + Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình chính.
Tổng		2		

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: Sinh viên phải tham gia tối thiểu 70% số tiết học trên lớp.
- Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.

10. Thang điểm và hình thức đánh giá:

- **Thang điểm:** 10

- **Hình thức đánh giá:** Kiểm tra, thi

11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà.	1 điểm	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp theo quy định của học phần trong chương trình đào tạo thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm kiểm tra định kỳ	1 bài	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi tự luận	60%	

12. Tài liệu học tập

- **Giáo trình bắt buộc:**

[1] Bài giảng Trắc địa công trình công nghiệp thành phố - Đại học công nghiệp
Quảng Ninh.

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] Cơ sở toán học xử lý số liệu trắc địa. Hoàng Ngọc Hà, Trương Quang Hiếu.
Nxb Giao thông vận tải - Hà Nội, 1999.

[3] Giáo trình Trắc địa công trình. Phan Văn Hiến (chủ biên). NXB Giao thông
vận tải.

THƯƠNG

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 2 năm 2020
TRƯỞNG BỘ MÔN GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Hoàng Hùng Thắng

TS. Bùi Ngọc Hùng

ThS. Nguyễn Thị Mai Anh